

Số: 134 /QĐ-HQBRVT

Bà Rịa – Vũng Tàu, ngày 29 tháng 02 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành “Quy định hướng dẫn thực hiện công tác quản lý, kiểm tra, giám sát hải quan đối với hàng hóa vận chuyển bằng container đưa vào, lưu giữ, đưa ra địa điểm kiểm tra tập trung Cái Mép – Thị Vải”

### CỤC TRƯỞNG CỤC HẢI QUAN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

*Căn cứ Luật Hải quan ngày 23 tháng 6 năm 2014;*

*Căn cứ Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan; Nghị định số 59/2018/NĐ-CP ngày 20 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ;*

*Căn cứ Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về thủ tục hải quan; kiểm tra, giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hoá xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20 tháng 4 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Bộ Tài chính;*

*Căn cứ Quyết định số 1919/QĐ-BTC ngày 06 tháng 09 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Hải quan tỉnh, liên tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Căn cứ Quyết định số 1966/QĐ-TCHQ ngày 10 tháng 7 năm 2015 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan về việc ban hành Quy trình thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Giám sát quản lý về Hải quan - Cục Hải quan tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.*

## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định hướng dẫn thực hiện công tác quản lý, kiểm tra, giám sát hải quan đối với hàng hóa vận chuyển bằng container đưa vào, lưu giữ, đưa ra địa điểm kiểm tra tập trung Cái Mép – Thị Vải.

**Điều 2.** Trong quá trình thực hiện, nếu các văn bản liên quan đề cập tại Quy định hướng dẫn ban hành kèm theo Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản mới được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục Hải quan tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu chịu trách nhiệm thực hiện Quyết định này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc thì kịp thời báo cáo, đề xuất Cục Hải quan tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để xem xét, điều chỉnh cho phù hợp./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Lãnh đạo Cục Hải quan Tỉnh;
- Lưu: VT, GSQL (3b).



**Nguyễn Thanh Sang**



## QUY ĐỊNH

**Hướng dẫn thực hiện công tác quản lý, kiểm tra, giám sát hải quan đối với hàng hóa vận chuyển bằng container đưa vào, lưu giữ, đưa ra địa điểm kiểm tra tập trung Cái Mép – Thị Vải**

*(ban hành kèm theo Quyết định số ...134/QĐ-HQBRVT ngày 29/02/2024 của Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu)*

### Phần I

## QUY ĐỊNH CHUNG

1. Quy định này hướng dẫn thực hiện công tác quản lý, kiểm tra, giám sát hải quan đối với hàng hóa vận chuyển bằng container đưa vào, lưu giữ, đưa ra địa điểm kiểm tra tập trung Cái Mép – Thị Vải (sau đây gọi tắt là địa điểm KTTT) thuộc địa bàn quản lý của Cục Hải quan tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

2. Quy định này áp dụng cho: Các đơn vị thuộc và trực thuộc Cục Hải quan tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, người khai hải quan.

3. Khu vực cảng Cái Mép bao gồm các bến cảng: Tân Cảng Cái Mép (TCCT), Quốc tế Tân Cảng Cái Mép (TCIT), Quốc tế Cái Mép (CMIT), container Quốc tế Cảng Sài Gòn- SSA (SSIT), Tân cảng Cái Mép – Thị Vải (TCTT), Cái Mép Gemadept - Terminal Link.

4. Hàng hóa được đưa vào địa điểm KTTT gồm:

a) Hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thuộc tờ khai luồng đỏ đưa vào địa điểm KTTT để cơ quan hải quan kiểm tra thực tế hàng hóa;

b) Hàng hóa xuất khẩu chưa mở tờ khai đưa vào địa điểm KTTT chờ làm thủ tục hải quan xuất khẩu.

5. Không đưa vào địa điểm KTTT đối với các hàng hóa sau:

a) Hàng hóa thuộc tờ khai xuất khẩu luồng đỏ đăng ký tại Chi cục Hải quan cảng Cát Lở, Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Vũng Tàu, Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Phú Mỹ có địa điểm đích vận chuyển bảo thuế là cửa khẩu xuất không thuộc Khu vực cảng Cái Mép;

b) Hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu đã được hướng dẫn thực hiện theo quy định riêng.

6. Chi cục trưởng Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Cái Mép, Chi cục trưởng Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai căn cứ tình hình thực tế để tổ chức thực hiện thủ tục hải quan, công tác quản lý, kiểm tra, giám sát đảm bảo theo đúng quy định pháp luật.

7. Việc thực hiện quản lý, kiểm tra, giám sát hải quan đối với hàng hóa vận chuyển bằng container đưa vào, lưu giữ, đưa ra địa điểm KTTT thực hiện theo Luật Hải quan số 54/2014/QH13 và các văn bản quy định có liên quan.

8. Trong quá trình thực hiện, nếu các văn bản liên quan nêu tại hướng dẫn này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản mới được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

## **Phần II**

### **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

#### **I. CÔNG TÁC QUẢN LÝ, KIỂM TRA, GIÁM SÁT HẢI QUAN ĐỐI VỚI HÀNG HÓA VẬN CHUYỂN BẰNG CONTAINER ĐƯA VÀO ĐỊA ĐIỂM KTTT ĐỂ KIỂM TRA THỰC TẾ HÀNG HÓA**

**1. Hàng hóa nhập khẩu thuộc tờ khai luồng đỏ đưa vào địa điểm KTTT.**

*a) Đối với hàng hóa nhập khẩu thuộc tờ khai luồng đỏ có cảng dỡ hàng là Khu vực cảng Cái Mép.*

a.1) Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai thực hiện:

Bước 1: Chỉ thị trên Hệ thống về việc thông báo cho người khai hải quan đưa hàng hóa đến địa điểm KTTT để kiểm tra thực tế hàng hóa.

Bước 2: Cập nhật Quyết định cho phép vận chuyển hàng về địa điểm kiểm tra thực tế hàng hóa tại Hệ thống e-Customs (thông qua chức năng B. Giải phóng hàng/đưa hàng về bảo quản/đưa hàng về địa điểm kiểm tra - Đưa hàng về địa điểm kiểm tra).

a.2) Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Cái Mép (sau đây gọi tắt là Chi cục Cái Mép) thực hiện:

a.2.1) Bàn giao container chứa hàng hóa vận chuyển đến địa điểm KTTT.

Bước 1: Công chức được phân công tiếp nhận thông tin hàng hóa đưa đến địa điểm KTTT để kiểm tra thực tế hàng hóa.

Bước 2: Trên cơ sở thông tin hàng hóa được vận chuyển đến địa điểm KTTT, công chức được phân công thực hiện kiểm tra, đối chiếu số hiệu container với danh sách trên tờ khai; kiểm tra tính nguyên trạng container chứa

hàng hóa, kiểm tra niêm phong của hãng tàu (*Trường hợp có sự sai khác, thực hiện xử lý theo quy định của pháp luật*).

**Bước 3:** Lập Biên bản bàn giao trên Hệ thống e-Customs thông qua chức năng “Biên bản bàn giao”, in biên bản thành 02 bản chính, niêm phong hải quan, công chức ký tên và đóng dấu công chức và yêu cầu người khai hải quan ký, ghi rõ họ tên, lưu 01 bản và giao cho người khai hải quan 01 bản làm chứng từ đưa hàng hóa ra khỏi khu vực giám sát để vận chuyển đến địa điểm KTTT.

**Bước 4:** Ghi nhận Số theo dõi thông tin đối với container vận chuyển đến địa điểm KTTT, theo dõi tình trạng vận chuyển, chịu trách nhiệm tổ chức truy tìm lô hàng (nếu có).

a.2.2) Tiếp nhận container chứa hàng hóa vận chuyển đến địa điểm KTTT.

**Bước 1:** Công chức được phân công tiếp nhận hàng hóa kèm Biên bản bàn giao do người khai hải quan xuất trình, thực hiện kiểm tra, đối chiếu số hiệu container với biên bản bàn giao; kiểm tra tính nguyên trạng container chứa hàng hóa, niêm phong hãng tàu, niêm phong hải quan (*Trường hợp có sự sai khác, thực hiện xử lý theo quy định của pháp luật*).

**Bước 2:** Trường hợp không có sự sai khác, công chức được phân công thực hiện xác nhận hàng đến trên Hệ thống và ghi rõ ngày, giờ hàng hóa đến địa điểm KTTT, ký tên, đóng dấu công chức trên Biên bản bàn giao và lưu hồ sơ.

**Bước 3:** Ghi nhận Số theo dõi thông tin và thực hiện phối hợp với Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai khi có đề nghị tổ chức truy tìm lô hàng (nếu có).

a.3) Người khai hải quan thực hiện:

**Bước 1:** Căn cứ chỉ thị của Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai trên Hệ thống, khai báo “Địa điểm đích cho vận chuyển bảo thuế” là 51CIOCC (*mã địa điểm tập kết, kiểm tra thực tế hàng hóa xuất nhập khẩu tại địa điểm KTTT*) và thực hiện việc vận chuyển hàng hóa đến địa điểm KTTT.

**Bước 2:** Xuất trình container chứa hàng hóa kèm Biên bản bàn giao cho Chi cục Cái Mép để đưa hàng hóa vào địa điểm KTTT.

**b) Hàng hóa nhập khẩu thuộc tờ khai luồng đỏ có cảng dỡ hàng là nơi khác ngoài địa bàn quản lý của Cục Hải quan tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, được đăng ký tờ khai tại các Chi cục Hải quan thuộc Cục Hải quan tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.**

b.1) Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai thực hiện như điểm a.1 nêu trên.

b.2) Chi cục Cái Mép thực hiện như điểm a.2.2 nêu trên.

b.3) Người khai hải quan thực hiện như điểm a.3 nêu trên.

## 2. Hàng hóa xuất khẩu đưa vào địa điểm KTTT

*a) Hàng hóa xuất khẩu thuộc tờ khai luồng đỏ đăng ký tại Chi cục Cái Mép đưa vào địa điểm KTTT để thực hiện kiểm tra thực tế hàng hóa.*

a.1) Chi cục Cái Mép thực hiện:

Bước 1: Chỉ thị trên Hệ thống về việc thông báo cho người khai hải quan đưa hàng hóa đến địa điểm KTTT để kiểm tra thực tế hàng hóa.

Bước 2: Công chức được phân công tiếp nhận hàng hóa và tờ khai hải quan do người khai hải quan xuất trình để kiểm tra, đối chiếu số hiệu container với tờ khai hải quan.

Bước 3: Ghi nhận Sổ theo dõi thông tin đối với container vận chuyển đến địa điểm KTTT.

a.2) Trách nhiệm của người khai hải quan:

Bước 1: Căn cứ chỉ thị của Chi cục Cái Mép trên Hệ thống, người khai hải quan thực hiện việc vận chuyển hàng hóa đến địa điểm KTTT.

Bước 2: Xuất trình container chứa hàng hóa kèm tờ khai hải quan cho Chi cục Cái Mép để đưa hàng vào địa điểm KTTT.

*b) Hàng hóa xuất khẩu thuộc tờ khai luồng đỏ đăng ký tại Chi cục Hải quan cảng Cát Lở, Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Vũng Tàu, Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Phú Mỹ có địa điểm đích vận chuyển bảo thuế là khu vực cảng cái mép đưa vào địa điểm KTTT để thực hiện kiểm tra thực tế hàng hóa.*

b.1) Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai thực hiện:

Bước 1: Chỉ thị trên Hệ thống về việc thông báo cho người khai hải quan đưa hàng hóa đến địa điểm KTTT để kiểm tra thực tế hàng hóa.

Bước 2: Lập Biên bản bàn giao trên Hệ thống e-Customs thông qua chức năng “Biên bản bàn giao”, in biên bản thành 02 bản chính, niêm phong hải quan, công chức ký tên và đóng dấu công chức và yêu cầu người khai hải quan ký, ghi rõ họ tên, lưu 01 bản và giao cho người khai hải quan 01 bản để giao cho Chi cục Cái Mép.

Bước 3: Ghi nhận Sổ theo dõi thông tin đối với container vận chuyển đến địa điểm KTTT, theo dõi tình trạng vận chuyển, chịu trách nhiệm tổ chức truy tìm lô hàng (nếu có).

b.2) Chi cục Cái Mép thực hiện:

Bước 1: Công chức được phân công tiếp nhận container chứa hàng hóa kèm Biên bản bàn giao do người khai hải quan xuất trình để kiểm tra, đối chiếu số hiệu container với biên bản bàn giao; kiểm tra tính nguyên trạng container

chứa hàng hóa, niêm phong hăng tàu (nếu có), niêm phong hải quan (*Trường hợp có sự sai khác, thực hiện xử lý theo quy định của pháp luật*).

**Bước 2:** Trường hợp không có sự sai khác, công chức được phân công thực hiện xác nhận hàng đến trên Hệ thống và ghi rõ ngày, giờ hàng hóa đến địa điểm KTTT, ký tên, đóng dấu công chức trên Biên bản bàn giao và lưu hồ sơ.

**Bước 3:** Ghi nhận Sổ theo dõi thông tin và thực hiện phối hợp với Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai khi có đề nghị tổ chức truy tìm lô hàng (nếu có).

b.3) Người khai hải quan thực hiện:

**Bước 1:** Căn cứ chỉ thị của Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai trên Hệ thống, người khai hải quan thực hiện việc vận chuyển hàng hóa đến địa điểm KTTT.

**Bước 2:** Xuất trình container chứa hàng hóa kèm Biên bản bàn giao cho Chi cục Cái Mép để đưa hàng vào địa điểm KTTT.

**c) Hàng hóa xuất khẩu chưa mở tờ khai đưa vào địa điểm KTTT để chờ làm thủ tục hải quan xuất khẩu.**

c.1) Chi cục Cái Mép thực hiện:

**Bước 1:** Căn cứ thông tin trên công văn và container chứa hàng do doanh nghiệp xuất trình để kiểm tra, đối chiếu số hiệu container; kiểm tra tính nguyên trạng container chứa hàng hóa.

**Bước 2:** Chỉ cho phép container chứa hàng hóa đúng số hiệu container, còn nguyên trạng container vào địa điểm KTTT.

**Bước 3:** Ghi nhận Sổ theo dõi thông tin.

c.2) Người khai hải quan thực hiện:

**Bước 1:** Có văn bản gửi Chi cục Cái Mép xin đưa hàng vào địa điểm KTTT để tập kết chờ làm thủ tục hải quan.

**Bước 2:** Vận chuyển container chứa hàng hóa đến địa điểm KTTT để tập kết theo hướng dẫn của cơ quan hải quan.

**Bước 3:** Khai báo trên tờ khai địa điểm lưu kho là Địa điểm KTTT, địa điểm đích vận chuyển bảo thuế là cảng xuất khẩu.

## **II. CÔNG TÁC QUẢN LÝ, KIỂM TRA, GIÁM SÁT HẢI QUAN ĐỐI VỚI HÀNG HÓA VẬN CHUYỂN BẰNG CONTAINER LƯU GIỮ TẠI ĐỊA ĐIỂM KTTT**

**1. Hàng hóa nhập khẩu thuộc tờ khai luồng đỏ lưu giữ tại địa điểm KTTT.**

a) Trách nhiệm của Chi cục Cái Mép:

- Đối với tờ khai đăng ký tại Chi cục Cái Mép, thực hiện kiểm tra thực tế hàng hóa và các thủ tục khác theo quy định tại Quyết định 1966/QĐ-TCHQ ngày 10/7/2015 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan.

- Đối với tờ khai đăng ký tại các Chi cục Hải quan khác thuộc Cục hải quan tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu:

+ Căn cứ theo đề nghị của Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai trên Hệ thống, thực hiện kiểm tra thực tế hàng hóa và các thủ tục khác theo quy định tại Quyết định 1966/QĐ-TCHQ ngày 10/7/2015 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan.

+ Lập 02 Phiếu ghi kết quả kiểm tra theo mẫu số 06/PGKQKT/GSQL Phụ lục V Ban hành kèm Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Bộ Tài chính và nhập kết quả kiểm tra thực tế hàng hóa trên Hệ thống e-Customs, đồng thời gửi 01 Phiếu ghi kết quả kiểm tra tới Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai.

- Giám sát lô hàng tại địa điểm KTTT đến khi lô hàng đủ điều kiện qua khu vực giám sát.

- Lập Sổ theo dõi thông tin hàng hóa lưu giữ tại địa điểm KTTT.

b) Trách nhiệm của Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai:

Tiếp nhận kết quả kiểm tra thực tế hàng hóa, căn cứ nội dung kết quả kiểm tra để thực hiện nghiệp vụ hoàn thành kiểm tra hoặc thực hiện các thủ tục khác theo quy định tại Quyết định 1966/QĐ-TCHQ ngày 10/7/2015 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan.

c) Trách nhiệm của người khai hải quan:

Xuất trình hàng hóa theo yêu cầu của cơ quan Hải quan để tiến hành kiểm tra thực tế hàng hóa.

## **2. Hàng hóa xuất khẩu lưu giữ tại địa điểm KTTT**

**a) Hàng hóa xuất khẩu thuộc tờ khai luồng đỏ đăng ký tại Chi cục Cái Mép lưu giữ tại địa điểm KTTT.**

a.1) Trách nhiệm của Chi cục Cái Mép:

- Thực hiện kiểm tra thực tế hàng hóa và các thủ tục khác theo quy định tại Quyết định 1966/QĐ-TCHQ ngày 10/7/2015 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan.

- Giám sát lô hàng tại địa điểm KTTT đến khi lô hàng đủ điều kiện qua khu vực giám sát.



- Lập Sổ theo dõi thông tin hàng hóa lưu giữ tại địa điểm KTTT.

a.2). Trách nhiệm của người khai hải quan:

Xuất trình hàng hóa theo yêu cầu của cơ quan Hải quan để tiến hành kiểm tra thực tế hàng hóa.

***b) Hàng hóa xuất khẩu thuộc tờ khai luồng đỏ đăng ký tại Chi cục Hải quan cảng Cát Lở, Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Vũng Tàu, Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Phú Mỹ lưu giữ tại địa điểm KTTT.***

b.1) Trách nhiệm của Chi cục Cái Mép:

- Căn cứ theo đề nghị của Chi cục hải quan nơi đăng ký tờ khai trên Hệ thống, thực hiện kiểm tra thực tế hàng hóa và các thủ tục khác theo quy định tại Quyết định 1966/QĐ-TCHQ ngày 10/7/2015 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan.

- Lập 02 Phiếu ghi kết quả kiểm tra theo mẫu số 06/PGKQKT/GSQL Phụ lục V Ban hành kèm Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Bộ Tài chính và nhập kết quả kiểm tra thực tế hàng hóa trên Hệ thống e-Customs, đồng thời gửi 01 Phiếu ghi kết quả kiểm tra tới Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai.

- Giám sát lô hàng tại địa điểm KTTT đến khi lô hàng đủ điều kiện qua khu vực giám sát.

- Lập Sổ theo dõi thông tin hàng hóa lưu giữ tại địa điểm KTTT.

b.2) Trách nhiệm của Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai:

Tiếp nhận kết quả kiểm tra thực tế hàng hóa, căn cứ nội dung kết quả kiểm tra để thực hiện nghiệp vụ hoàn thành kiểm tra hoặc thực hiện các thủ tục khác theo quy định tại Quyết định 1966/QĐ-TCHQ ngày 10/7/2015 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan.

b.3) Trách nhiệm của người khai hải quan:

Xuất trình hàng hóa theo yêu cầu của cơ quan hải quan để tiến hành kiểm tra thực tế hàng hóa.

***c) Hàng hóa xuất khẩu đăng ký tại Chi cục Cái Mép khai báo địa điểm lưu kho là Địa điểm KTTT, địa điểm đích vận chuyển bảo thuế là cảng xuất khẩu.***

***c.1) Đối với các tờ khai luồng đỏ thì thực hiện như sau:***

c.1.1) Trách nhiệm của Chi cục Cái Mép:

- Thực hiện kiểm tra thực tế hàng hóa và các thủ tục khác theo quy định tại Quyết định 1966/QĐ-TCHQ ngày 10/7/2015 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan.

- Giám sát lô hàng tại địa điểm KTTT đến khi lô hàng đủ điều kiện qua khu vực giám sát.

c.1.2) Trách nhiệm của người khai hải quan:

Xuất trình hàng hóa theo yêu cầu của cơ quan hải quan để tiến hành kiểm tra thực tế hàng hóa.

**c.2) Đối với các tờ khai luồng xanh, luồng vàng thì thực hiện như sau:**

c.2.1) Trách nhiệm của Chi cục Cái Mép:

- Thực hiện giám sát lô hàng tại địa điểm KTTT đến khi hàng hóa thực hiện đưa ra khỏi địa điểm KTTT. Trường hợp phát hiện thông tin nghi vấn vi phạm pháp luật hải quan thì thực hiện các biện pháp nghiệp vụ để kiểm tra theo quy định.

- Thực hiện việc giám sát khi có yêu cầu thay đổi vỏ container, niêm phong hải quan trên cơ sở văn bản đề nghị của doanh nghiệp.

c.2.2) Trách nhiệm của người khai hải quan:

Trường hợp có thay đổi vỏ container, niêm phong hải quan thì có văn bản đề nghị Chi cục Cái Mép để thực hiện.

### **III. CÔNG TÁC QUẢN LÝ, KIỂM TRA, GIÁM SÁT HẢI QUAN ĐỐI VỚI HÀNG HÓA VẬN CHUYỂN BẰNG CONTAINER ĐƯA RA ĐỊA ĐIỂM KTTT**

#### **1. Hàng hóa nhập khẩu thuộc tờ khai luồng đỏ đưa ra địa điểm KTTT.**

a) Chi cục Cái Mép thực hiện:

**Bước 1:** Đối chiếu sự phù hợp giữa thông tin từ Hệ thống việc hàng hóa đủ điều kiện qua khu vực giám sát với thực tế hàng hóa khi đưa ra khỏi địa điểm KTTT về số hiệu container, số niêm phong của hãng vận chuyển hoặc hải quan (nếu có) gắn trên container.

**Bước 2:** Cho phép đưa hàng hóa ra khỏi địa điểm KTTT nếu kết quả kiểm tra đối chiếu phù hợp.

Không cho phép đưa hàng hóa ra khỏi địa điểm KTTT nếu kết quả kiểm tra đối chiếu không phù hợp hoặc chưa nhận được thông tin lô hàng đủ điều kiện qua khu vực giám sát hải quan hoặc nhận hàng hóa đang tạm dừng đưa hàng hóa qua khu vực giám sát hải quan; đồng thời hướng dẫn người khai hải quan hoàn thành thủ tục đối với lô hàng chưa đủ điều kiện qua khu vực giám sát hải quan theo quy định.

a) Người khai hải quan thực hiện:

Cung cấp thông tin số tờ khai hải quan của lô hàng đủ điều kiện qua khu vực giám sát hải quan cho Chi cục Cái Mép để thực hiện vận chuyển hàng hóa ra khỏi địa điểm KTTT.

**2. Hàng hóa xuất khẩu đưa ra khỏi địa điểm KTTT đến cửa khẩu xuất.**

***a) Hàng hóa xuất khẩu thuộc tờ khai luồng đỏ đăng ký tại Chi cục Cái Mép đưa ra khỏi địa điểm KTTT đến cửa khẩu xuất.***

a.1) Chi cục Cái Mép thực hiện:

Bước 1: Lập Biên bản bàn giao trên Hệ thống e-Customs thông qua chức năng “Biên bản bàn giao”, in biên bản thành 02 bản chính, niêm phong hải quan, công chức ký tên và đóng dấu công chức và yêu cầu người khai hải quan ký, ghi rõ họ tên, lưu 01 bản và giao cho người khai hải quan 01 bản bàn giao để vận chuyển đến cửa khẩu xuất.

Bước 2: Ghi nhận Sổ theo dõi thông tin đối với container vận chuyển đến cửa khẩu xuất, theo dõi tình trạng vận chuyển, chịu trách nhiệm tổ chức truy tìm (nếu có).

a.2) Người khai hải quan thực hiện:

Bước 1: Cung cấp thông tin số tờ khai hải quan của lô hàng đủ điều kiện qua khu vực giám sát hải quan cho Chi cục Cái Mép để thực hiện vận chuyển hàng hóa ra khỏi địa điểm KTTT để vận chuyển đến cửa khẩu xuất.

Bước 2: Xuất trình container chứa hàng hóa kèm Biên bản bàn giao cho Chi cục Hải quan cửa khẩu xuất để đưa hàng vào cảng xuất khẩu.

***b) Hàng hóa xuất khẩu thuộc tờ khai luồng đỏ đăng ký tại Chi cục Hải quan cảng Cát Lở, Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Vũng Tàu, Chi cục Hải quan cửa khẩu cảng Phú Mỹ đưa ra khỏi địa điểm KTTT đến cửa khẩu xuất.***

b.1) Chi cục Cái Mép thực hiện:

b.1.1) Bàn giao container chứa hàng đến cửa khẩu xuất.

Bước 1: Lập 02 bản chính Biên bản bàn giao theo mẫu 10/BBBG/GSQL Phụ lục II Ban hành kèm Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 38/2015/TT-BTC ngày 25 tháng 3 năm 2015 của Bộ Tài chính, lưu 01 bản và giao 01 bản cho người khai hải quan chịu trách nhiệm vận chuyển container hàng hóa đến cửa khẩu xuất.

Bước 2: Ghi nhận Sổ theo dõi thông tin đối với container xuất khẩu. Theo dõi tình trạng vận chuyển, chịu trách nhiệm tổ chức truy tìm lô hàng (nếu có).

b.1.2) Tiếp nhận container chứa hàng hóa từ địa điểm KTTT.

**Bước 1:** Tiếp nhận container chứa hàng hóa kèm Biên bản bàn giao do người khai hải quan xuất trình và kiểm tra, đối chiếu số hiệu container với biên bản bàn giao; kiểm tra tính nguyên trạng container chứa hàng hóa, niêm phong hăng tàu, niêm phong hải quan.

**Bước 2:** Công chức được giao nhiệm vụ tiếp nhận, ký tên và đóng dấu công chức trên Biên bản bàn giao gửi đến, lưu Biên bản bàn giao để thanh khoản.

**Bước 3:** Ghi nhận Sổ theo dõi thông tin, hồi báo. Thực hiện phối hợp với nơi bàn giao hàng hóa nơi đi để tổ chức truy tìm lô hàng (nếu có).

**c) Hàng hóa xuất khẩu khai báo địa điểm lưu kho là Địa điểm KTTT, điểm đích vận chuyển bảo thuế là cảng xuất khẩu đưa ra khỏi địa điểm KTTT đến cửa khẩu xuất.**

c.1) Đối với tờ khai luồng đỏ: Chi cục Cái Mép, người khai hải quan thực hiện như điểm a Khoản 2 Mục III tại Quy trình này.

c.2) Đối với tờ khai luồng vàng, luồng xanh:

c.2.1) Chi cục Cái Mép thực hiện:

**Bước 1:** Đối chiếu thông tin tờ khai do người khai hải quan xuất trình để kiểm tra, đối chiếu số hiệu container; kiểm tra tính nguyên trạng container chứa hàng hóa, niêm phong hăng tàu (nếu có).

**Bước 2:** Chỉ cho phép hàng hóa đưa ra khỏi địa điểm KTTT khi tờ khai đã hoàn thành thủ tục hải quan.

c.2.2) Người khai hải quan thực hiện:

**Bước 1:** Xuất trình tờ khai hải quan đã hoàn thành thủ tục hải quan cho Chi cục Cái Mép.

**Bước 2:** Vận chuyển hàng hóa ra khỏi địa điểm KTTT đến cửa khẩu xuất.

### PHẦN III

#### TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chi cục Cái Mép là đơn vị quản lý địa điểm KTTT.

a) Tiếp nhận, xử lý phát sinh vướng mắc trong quá trình thực hiện; kịp thời báo cáo vướng mắc phát sinh về Cục Hải quan Tỉnh để được hướng dẫn thực hiện.

b) Lập Sổ theo dõi thông tin, theo dõi vận chuyển, hồi báo đối với container phải vận chuyển đến địa điểm KTTT.

c) Đảm bảo công tác quản lý, kiểm tra, giám sát hàng hóa vận chuyển bằng container đưa vào, lưu giữ, đưa ra của doanh nghiệp tại địa điểm KTTT.

## 2. Các Chi cục nơi đăng ký tờ khai.

Lập Sổ theo dõi thông tin, theo dõi vận chuyển, hồi báo đối với container phải vận chuyển đến địa điểm KTTT. Phối hợp với Chi cục Cái Mép để thực hiện dừng qua khu vực giám sát (nếu có).

## 3. Đội Kiểm soát hải quan:

a) Tổ chức thực hiện trách nhiệm theo quy định tại khoản 11, 12 Phần IV Quyết định số 3272/QĐ-TCHQ ngày 24/11/2020 của Tổng cục trưởng Tổng cục Hải quan về việc ban hành Quy định kiểm tra hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu bằng máy soi container.

b) Thực hiện trách nhiệm theo Quyết định số 017/QĐ-HQBRVT ngày 06/01/2023 của Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về việc ban hành Quy chế phối hợp trong quản lý, vận hành và thực hiện quy định kiểm tra hàng hóa xuất nhập khẩu bằng máy soi container.

## 4. Phòng Giám sát quản lý về Hải quan.

a) Tiếp nhận các vướng mắc phát sinh trong quá trình làm thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát hải quan đối với hàng hóa vận chuyển bằng container đưa vào, lưu giữ, đưa ra tại địa điểm KTTT để hướng dẫn theo quy định.

b) Hướng dẫn các đơn vị hải quan thực hiện thống nhất, bảo đảm vừa tạo điều kiện thông thoáng cho hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu, vừa thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước về hải quan.

## 5. Người khai hải quan.

a) Thực hiện các trình tự hướng dẫn tại Quyết định này và các quy định pháp luật khác có liên quan.

b) Quá trình thực hiện có vướng mắc phát sinh người khai hải quan, thông báo kịp thời về Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai hoặc Cục Hải quan Tỉnh để được hướng dẫn, giải quyết.



## PHỤ LỤC

### TIÊU CHÍ SỔ THEO DÕI THÔNG TIN ĐỐI VỚI HÀNG HÓA XUẤT KHẨU, NHẬP KHẨU

(Ban hành kèm theo Quyết định số ...134/QĐ-HQBRVT ngày 29/02/2024  
của Cục trưởng Cục Hải quan tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu)

#### I. THÔNG TIN CHUNG

1. Số thứ tự;
2. Số Biên bản bàn giao;
3. Ngày Biên bản bàn giao;
4. Số tờ khai;
5. Ngày đăng ký tờ khai;
6. Số seal hãng tàu;
7. Số seal hải quan;
8. Cơ quan hải quan nơi đi;
9. Cơ quan hải quan nơi đến;
10. Tên doanh nghiệp;
11. Ghi chú.